TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2026/HS-ST
Ngày: 20/04/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thắm và ông Nguyễn Đức Long.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Khánh Vy – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 20/04/2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 6 - N sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2026/TLST-HS ngày 01/04/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2026/QĐXXST-HS ngày 06/04/2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh năm 2003 tại xã B, tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn N, xã B, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc T1 và bà Đỗ Thị Đ; có vợ là Nguyễn Thị Lan A và có 01 con sinh năm 2025. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 06/11/2025 đến ngày 15/11/2025 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh N. (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Bà Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 2002, nơi cư trú: Thôn N, xã B, tỉnh Ninh Bình. (có mặt).

- **Người chứng kiến**: Ông Trần Văn K, sinh năm 1958. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mạng xã hội Z; bị cáo Nguyễn Ngọc T có quen một người đàn ông nhưng không biết tên, địa chỉ. Sau khi nói chuyện trên zalo thì T biết người này

có bán ma túy "ngựa" và T xin số có đuôi là 71 của người này và lưu trong danh bạ là "Ok".

Khoảng 00 giờ ngày 06/11/2025 T dùng điện thoại có sử dụng số thuê bao 0328.366.664 của T nhắn tin số điện thoại 0916.629.171 cho người đàn ông đó nội dung là "A lấy hộ e 5l" (ý Tuyên muốn bảo người này là bán cho T 500.000 đồng tiền ma túy ngựa để sử dụng). Chưa thấy người đó trả lời nên T gọi điện thoại cho người đó thì người đó bảo T ra khu vực đường bê tông thôn D C, xã B, tỉnh Hà Nam. Sau đó T điều khiển xe máy biển số 35AA-374.25 đến khu vực thôn D C thì gặp một người đàn ông đang đứng một mình, bên cạnh là chiếc xe Wave màu trắng, T không nhìn thấy biển số xe mô tô. Biết đây là người đã hẹn mua ma tuý nên T lấy 500.000 đồng từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra đưa cho người đàn ông đó. Người đó cầm tiền rồi người đó đưa cho T 01 túi nilong màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có 05 viên nén màu đỏ. Biết đây là 05 viên ma túy dạng "ngựa" nên T lấy và cầm trong lòng bàn tay trái rồi ngược đường cũ đi về. Còn người đàn ông bán ma túy cho T đi đâu thì không biết. Đến khoảng 01 giờ 05 phút ngày 06/11/2025, trên đường về thì T bị Tổ công tác Công an xã B yêu cầu kiểm tra và phát hiện T đang cất giữ trong lòng bàn tay trái 01 túi nilong màu trắng, có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có 05 viên nén không rõ hình dạng màu đỏ. Tuyên tự giác khai nhận đây là 05 viên ma túy dạng "ngựa" của T vừa mua về để sử dụng. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời lập biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng, tài sản thu giữ, tạm giữ gồm: 01 túi nilong màu trắng, có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có 05 viên nén không rõ hình dạng màu đỏ, được bỏ vào phong bì niêm phong ký hiệu QT. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu vàng, bên trong lắp 01 sim vật lý mạng Viettel số thuê bao 0328.366.664, được bỏ vào phong bì niêm phong ký hiệu ĐT. 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 35AA-374.25, xe đã qua sử dụng. Đồng thời thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Ngọc T, được niêm phong ký hiệu NT theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc T: Cơ quan điều tra không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 1811/KL-KTHS ngày 11/11/2025 của Phòng K2 - Công an tỉnh N kết luận: *"Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,520 gam, loại Methamphetamine".*

Tại Bản kết luận giám định số 1812/KL-KTHS ngày 11/11/2025 của Phòng K2 - Công an tỉnh N kết luận: : *"Không tìm thấy chất ma túy thường gặp trong mẫu nước tiểu ký hiệu NT (ghi thu của Nguyễn Ngọc T) gửi giám định".*

Tại Cáo trạng số 140/CT-VKS-MT ngày 30/03/2026; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đã truy tố Nguyễn Ngọc T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung có hiệu lực từ ngày 01/7/2025) và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung có hiệu lực từ ngày 01/7/2025). Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Rút việc truy tố bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 sim điện thoại. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - chị Nguyễn Thị Lan A trình bày: Chị là vợ bị cáo Nguyễn Ngọc T và chị là người đứng tên trên giấy đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 35AA-374.25. Chị xác định chị mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 35AA-374.25 trước thời điểm chị đăng ký kết hôn với bị cáo T, tiền mua xe là do bố mẹ đẻ cho. Ngày 06/11/2025 bị cáo T đã tự động sử dụng chiếc xe đi mua ma túy, chị không biết. Chị đã được cơ quan Công an trả lại chiếc xe. Chị đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi tàng trữ 0,520 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích sử dụng bị Tổ công tác Công an xã B, tỉnh Ninh Bình phát hiện, bắt quả tang vào khoảng 01 giờ 05 phút ngày 06/11/2025, tại đoạn đường bê tông thuộc thôn D C, xã B, tỉnh Ninh Bình của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và "*Ông nội, ông ngoại bị*

cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân huy chương" được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt:

+Về hình phạt chính: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội là có cơ sở.

Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ cũng như hoàn cảnh gia đình của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để quyết định mức hình phạt.

+ Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội không có mục đích thu lợi và tại phiên tòa Kiểm sát viên đã rút một phần Cáo trạng, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng, bên trong lắp 01 sim vật lý mạng Viettel số thuê bao 0328.366.664: Xét thấy đây là tài sản của bị cáo đã được bị cáo sử dụng để liên hệ mua chất ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với 01 sim lắp trong điện thoại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 35AA-374.25: Xét thấy đây là tài sản riêng của chị Nguyễn Thị Lan A – vợ bị cáo có trước khi kết hôn với T. Ngày 06/11/2025; chị Lan A không cho T mượn và cũng không biết T sử dụng xe để đi mua ma túy. Do vậy việc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N trả lại chiếc xe mô tô cho chị Lan A là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[7] Về các tình tiết khác liên quan đến vụ án:

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo T; không có đủ chứng cứ để xác minh làm rõ.

- Đối với việc liên lạc mua ma túy của bị cáo: Qua tra cứu thông tin số thuê bao +84916629171 đã xác định chủ thuê bao là Hà Thị K1 - sinh năm 1986, trú

tại xã T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa (cũ); Lịch sử cuộc gọi, tin nhắn: Không có dữ liệu liên hệ với số thuê bao 0328.366.664 của T.

+ Đồng thời qua kiểm tra; đã xác định vào thời điểm ngay trước khi T bị bắt quả tang, có nhiều cuộc gọi đi từ số thuê bao 0328.366.664 của T đến với số điện thoại 0916628171 có chủ thuê bao là Nguyễn Văn D - sinh năm 1957, trú tại thôn B H, xã B, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan CSĐT đã tiến hành làm việc, ghi lời khai; ông D trình bày ông không sử dụng số điện thoại trên và không đứng tên đăng ký thuê bao cho ai, bản thân ông không cho ai mượn căn cước để đăng ký thuê bao và cũng không biết ai đã đăng ký số thuê bao 0916.628.171 mang tên ông nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét, xử lý ông D theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung có hiệu lực từ ngày 01/7/2025).

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T **03** (ba) năm **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 06/11/2025).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có "Mẫu vật hoàn trả QT" của Phòng K2 Công an tỉnh N; 01 sim vật lý mạng Viettel số thuê bao 0328.366.664.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng.

(Vật chứng được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2026 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Ninh Bình)

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – chị Lan A biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Đặng Trần Anh Dũng

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6 - Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2, Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS, Phòng HSNV - Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng THADS khu vực 6 - Ninh Bình;
- UBND xã Bình Lục, tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.